

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày: 03-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh H.

2. Ông Võ Thời.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phúc; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 03/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/HSST ngày 16/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 20/5/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1961 tại Kon Tum; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn TH, xã TT, huyện Đ Trọng, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Lý Văn M và con bà Nguyễn Thị T (đã chết); Anh, em ruột: Có 09 người, lớn sinh năm 1952, nhỏ sinh năm 1970. Bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1973, hiện ở thôn TH, xã TT, huyện Đ Trọng, tỉnh Lâm Đồng; Con: có 02 người, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đơn Dương từ ngày 30/01/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: ông **Nguyễn Văn Đ**; Sinh năm 1963;

Địa chỉ: Điện Biên Phủ, tổ 1, phường Hàm Rồng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Nguyễn Thị Xuân Lệ Th**; sinh năm 1974 và ông **Trần Văn C**; sinh năm 1971; Nơi cư trú: Số nhà 70, thôn Quảng Hòa, xã Quảng Lập, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Ông **Lý Quang Th1**; sinh năm 1966; Nơi cư trú: Số nhà 145, Thôn TH, xã TT, huyện Đ Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người làm chứng*: **Lê Bảo Nguyên**; sinh năm 1979; Nơi cư trú: Số nhà 20, thôn Quảng Thuận, xã Quảng Lập, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 7 năm 2014, ông Nguyễn Văn Đ có mua của bà Viên Thị Hà ở xã Ka Đơn, huyện Đơn Dương 06 con bò với giá là 97.000.000 đồng. Sau đó ông Đ thuê Lý Văn H chăn nuôi 06 con bò tại thôn Quảng Thuận, Quảng Lập, Đơn Dương. H chăn được khoảng hai đến ba tháng thì do thiếu tiền tiêu xài nên lợi dụng lúc ông Đ không có mặt tại khu vực chăn nuôi bò, Lý Văn H đã đem 06 con bò bán cho bà Nguyễn Thị Xuân Lệ Th ở xã Quảng Lập với giá 90.000.000 đồng, sau đó H bỏ trốn khỏi địa phương (BL: 45 – 51; 53 – 59).

Tại kết luận định giá tài sản số 49/2014/KL/HĐĐGTS ngày 25/09/2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đơn Dương xác định 06 con bò có giá trị là 94.890.000 đồng.

Cáo trạng số 23/CT-VKSND ngày 12/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị cáo Lý Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 140; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Xử phạt bị cáo Lý Văn H mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: vào tháng 7 năm 2014, bị cáo có chăn dắt 06 con bò cho ông Nguyễn Văn Đ. Chăn được khoảng 03 tháng do thiếu tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định đem bò đi bán. Lợi dụng ông Đ không có ở trong vườn nuôi bò, bị cáo dắt 06 con bò bán cho bà Nguyễn Thị Xuân Lệ Th ở xã Quảng Lập với giá 90.000.000 đồng, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào tháng 9/2014, Lý Văn H lợi dụng sự tin nhiệm của ông Nguyễn Văn Đ, H đã có hành vi đem 06 con bò của ông Đ bán cho người khác lấy 90.000.000đ, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương nhằm mục đích chiếm đoạt là vi phạm pháp luật.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người khác với số tiền là 94.890.000đ nêu trên của Lý Văn H đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội năm 2014, đã có quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can năm 2014 theo khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đến năm 2022 mới bắt được bị cáo và phục hồi điều tra, kết luận và đưa ra xét xử. Theo quy định tại khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 so với khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì quy định khung hình phạt như nhau. Do đó, áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để xét xử đối với bị cáo. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc lợi dụng sự tin tưởng của ông Đ giao bò để chăn dắt, bị cáo đã đem bán bò cho người khác để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo đồng thời nhằm đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy cần áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định mức hình phạt đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Việc thu giữ, xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã không thu giữ 06 con bò nên không đề cập đến.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Lý Văn H đã tác động gia đình, ông Lý Quang Th1 là em ruột đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 100.000.000đ. Hiện ông Đ đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Tại phiên tòa, ông Th1 không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này nên không xem xét.

[7] Xét bà Th khi mua bò do H bán, bà Th không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự là đúng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 140; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lý Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/01/2022.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Lý Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, ông Lý Quang Th1 có quyền kháng cáo. Bị hại và người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án huyện Đơn Dương;
- Bị cáo; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng